

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, Khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 623/2020/TLST- VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Thanh H – sinh năm 1973;

HKTT và hiện ở: A ngõ M, tổ 69 phường B, quận H, Hà Nội.

Chị Đỗ Thùy L – sinh năm 1982

HKTT: Tổ dân phố số B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q.

Hiện ở: A ngõ M, tổ 69 phường B, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Đỗ Thùy L cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận không có con chung

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn Anh Nguyễn Thanh H và chị Đỗ Thùy L.

- *Về con chung*: Hai bên xác nhận không có con chung

- *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền lệ phí ly hôn đã nộp theo biên lai số AA 3527 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;

- Viện kiểm sát, Thi hành án ;

- Lưu hồ sơ vụ án;

-UBND phường Bắc Lý, TP Đồng Hới,

tỉnh Quảng Bình.

(QĐ số 81/02.7.2014)

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh